

TỔ: NGŨ VĂN

Môn: Ngữ văn - Lớp 10

ĐỀ CHÍNH THỨC

Thời gian: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

(Đề gồm có 02 trang)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm) Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**NỮ THẦN NGHE MỘC**

Sau khi đã sáng tạo ra loài người, lại thấy loài người phải sống chui rúc trong các hang đá tối tăm lạnh lẽo, Ngọc Hoàng thương tình bèn sai một vị thần bày cho loài người cách làm nhà cửa và các vật dụng sinh hoạt. Vị thần này xuống trần dưới dạng một người đàn bà đã già với mái tóc trắng như cước và vẻ mặt bí hiểm. Bà già sống lẫn lộn trong dân gian, cùng làm cùng ăn với mọi người và ngày càng có uy tín với nhân dân. Bấy giờ loài người chỉ mới biết đẵn gỗ hoặc tre nửa làm chỗ tránh mưa, tránh nắng tạm thời. Bà già đã tìm cách hướng dẫn loài người làm cửa, để cửa gỗ cho nhanh chóng hơn. Nhưng cách truyền nghề của bà cụ độc đáo. Không bao giờ bà nói thẳng cách thức làm mà chỉ hướng dẫn một cách gián tiếp. Chẳng hạn, bà đưa mọi người ra bờ suối, bên những bụi dứa dại đầy gai. Bà bứt lấy một chiếc lá và cứa vào chân của từng người. Ai tinh ý thì nghĩ ra cách làm chiếc cửa, tương tự như chiếc lá dứa.

Trong số những người đi theo bà, có hai anh em nhà họ tên là Lỗ Ban, Lỗ Bốc tinh ý hơn cả. Họ suy nghĩ cách hướng dẫn của bà và rèn được một lưỡi cửa. Có lưỡi cửa, mọi người xẻ gỗ nhanh hơn. Từ đó anh em Lỗ Ban trở thành những người thầy đầu tiên của nghề mộc.

Nữ thần còn dạy cho mọi người cách làm nhà, làm thuyền bằng gỗ. Cách làm nhà được bà hướng dẫn như sau: bà đứng thẳng trước mọi người, hai tay chống vào hai bên hông, để từ đó Lỗ Ban, Lỗ Bốc suy diễn. Lỗ Ban cho rằng nữ thần dạy làm kiểu nhà có một cột chính ở giữa, giao múi với hai đầu kèo, còn Lỗ Bốc thì lại cho rằng có thể làm kiểu hai cột đâm lên vào khoảng giữa hai kèo,... Hai anh em tranh luận và mỗi người làm một kiểu, kiểu nhà nào trông cũng chắc chắn, vững chãi. Dân chung quanh từ hai kiểu mà biến chế được rất nhiều kiểu khác nữa. Nữ thần lại còn dạy cho dân cách làm thuyền để đi trên mặt nước. Bà nằm ngửa, hơi co người, để cho tay và chân gấp lại. Anh em Lỗ Ban, Lỗ Bốc bắt chước kiểu đó nghĩ ngay với việc lấy một khúc gỗ, đục rỗng lòng và đặt những mái chèo ngắn ở hai đầu.

Sau này, họ còn tìm cách trang trí những hình chạm trổ chim, hoa, cá... vào những công trình bằng gỗ của mình cho thêm đẹp. Nghề làm mộc phát triển từ đấy nhưng nguồn gốc ban sơ chính là nhờ Nữ thần nghề mộc truyền cho từ thuở xưa.

(Nguồn: <https://lazi.vn/truyen/d/3416/nu-than-nghe-moc>)

Câu 1. (0.5 điểm) Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản.

Câu 2. (0.5 điểm) Nữ thần nghề mộc được miêu tả với đặc điểm ngoại hình như thế nào?

Câu 3. (0.5 điểm) Nữ thần nghề mộc đã hướng dẫn nhân dân làm những vật dụng nào?

Câu 4. (1.0 điểm) Chỉ ra sự độc đáo trong cách truyền dạy nhân dân chế tạo ra nhà cửa, vật dụng của Nữ thần nghề mộc?

Câu 5. (1.0 điểm) Chỉ ra lỗi và sửa lỗi dùng từ trong câu sau: *Hai anh em Lỗ Ban, Lỗ Bốc là những người thông minh hơn cả, tiếp thu nhiều trí thức nên trở thành những người thầy đầu tiên của nghề mộc.*

Câu 6. (1.0 điểm) Nhân vật chính trong truyện kể trên là ai? Nhân vật ấy được sáng tạo nhằm lí giải điều gì?

Câu 7. (1.0 điểm) Quy trình Nữ thần nghề mộc hướng dẫn nhân dân chế tạo ra nhà cửa, vật dụng giúp anh/chị liên tưởng đến quy trình quen thuộc nào trong dạy và học?

Câu 8. (0.5 điểm) Anh/chị rút ra được thông điệp tích cực gì sau khi đọc văn bản trên?

II. LÀM VĂN (4.0 điểm)

*Mỗi lần nắng mới hắt bên sông,
Xao xác, gà trưa gáy náo nùng,
Lòng rười buồn theo thời dĩ vãng,
Chập chờn sống lại những ngày không.*

*Tôi nhớ mẹ tôi, thuở thiếu thời
Lúc người còn sống, tôi lên mười;
Mỗi lần nắng mới reo ngoài nội¹,
Áo đỏ người đưa trước giậu² phơi.*

*Hình dáng mẹ tôi chưa xoá mờ
Hãy còn mừng tượng lúc vào ra:
Nét cười đen nhánh³ sau tay áo
Trong ánh trưa hè trước giậu thưa.*

(Nắng mới – Trích Tập thơ *Tiếng thu* -1939, Lưu Trọng Lư)

Hãy viết một bài văn nghị luận khoảng 500 chữ trình bày cảm nhận về hình ảnh người mẹ trong bài thơ trên.

..... Hết

The logo for 'F SCHOOL' features a stylized blue graduation cap with a tassel on the left, followed by a large, light blue letter 'F'. To the right of the 'F' is the word 'SCHOOL' in a bold, light blue, sans-serif font.

¹ Nội: ở đây chỉ đồng nội (đồng ruộng, đồng quê)

² Giậu: tấm tre nửa đan hoặc hàng cây nhỏ và rậm để ngăn sân, vườn.

³ Nét cười đen nhánh: hàm răng đen nhánh được tôn vinh như một nét đẹp không thể thiếu ở người phụ nữ Việt Nam xưa qua tục nhuộm răng đen.

HƯỚNG DẪN CHẤM

(Hướng dẫn chấm này có 03 trang)

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Thầy cô giáo cần nắm vững yêu cầu của *Hướng dẫn chấm* này để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, thầy cô giáo cần linh hoạt trong quá trình chấm, tránh đếm ý cho điểm, khuyến khích những bài viết sáng tạo.

- Bài thi được chấm theo thang điểm 10. Điểm thành phần tính đến 0.25. Điểm tổng toàn bài làm tròn theo quy định.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6.0
	1	Phương thức biểu đạt chính: Tự sự	0.5
	2	Nữ thần nghề mộc được miêu tả với đặc điểm ngoại hình: một người đàn bà đã già, mái tóc trắng như cước, vẻ mặt bí hiểm. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời đúng như đáp án: 0.5 điểm - HS trả lời được 1 hoặc 2/3 ý trên: 0.25 điểm - HS không trả lời hoặc trả lời sai: 0.0 điểm	0.5
	3	Nữ thần nghề mộc đã hướng dẫn nhân dân làm những vật dụng: cửa; nhà; thuyền. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời đúng 03 ý: 0.5 điểm - HS trả lời đúng 01 hoặc 02 ý: 0.25 điểm - HS không trả lời hoặc trả lời sai: 0.0 điểm	0.5
	4	Sự độc đáo trong cách truyền dạy nghề của Nữ thần nghề mộc: Không bao giờ bà nói thẳng cách thức làm mà chỉ hướng dẫn một cách gián tiếp: bà đưa mọi người ra bờ suối, bên những bụi dứa dại đầy gai. Bà bứt lấy một chiếc lá và cứa vào chân của từng người. Ai tỉnh ý thì nghĩ ra cách làm chiếc cửa, tương tự như chiếc lá dứa... Hướng dẫn chấm: - HS trả lời đúng ý phân in đậm hoặc diễn đạt tương đương: 1.0 điểm - HS trả lời đúng ý nhưng diễn đạt còn lủng củng: 0,75 điểm - HS chỉ nêu chi tiết chứng minh cho cách truyền dạy nghề độc đáo của Nữ thần nghề mộc: 0.5 điểm - HS không trả lời hoặc trả lời sai: 0.0 điểm	1.0
	5	- Lỗi dùng từ: trí thức - Sửa: Trí thức thành tri thức/ kiến thức Hướng dẫn chấm: - HS xác định đúng lỗi: 0.5 điểm - Sửa đúng: 0.5 điểm - HS không trả lời hoặc trả lời sai: 0.0 điểm	1.0
	6	- Nhân vật chính trong truyện kể trên là: Nữ thần nghề mộc. - Nhân vật ấy được sáng tạo nhằm: Lí giải sự ra đời của nghề mộc.	1.0

		Hướng dẫn chấm: - HS trả lời đúng 2 ý: 1.0 điểm - HS trả lời đúng 1 ý: 0,5 điểm - HS không trả lời hoặc trả lời sai: 0.0 điểm	
	7	Quy trình Nữ thần nghề mộc hướng dẫn nhân dân chế tạo ra nhà cửa, vật dụng giúp liên tưởng đến quy trình quen thuộc trong dạy và học là: - Người thầy là người hướng dẫn. - Học sinh là người tìm tòi, sáng tạo để lĩnh hội tri thức. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời đúng đáp án hoặc tương đương: 1,0 điểm - HS trả lời đúng 2 ý nhưng diễn đạt còn lủng củng: 0,75 điểm - HS trả lời đúng 1 ý: 0,5 điểm - HS trả lời chung chung, không sát vấn đề: 0,25 điểm - HS không trả lời hoặc trả lời sai: 0.0 điểm	1.0
	8	Thông điệp tích cực từ văn bản: Gợi ý: - Luôn học hỏi, sáng tạo không ngừng trong học tập. - Bất cứ nghề nghiệp nào cũng đòi hỏi sự suy nghĩ tìm tòi và sáng tạo. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án hoặc tương đương: 0.5 điểm - HS trả lời có ý nhưng diễn đạt lủng củng: 0,25 điểm - HS không trả lời hoặc trả lời không liên quan: 0,0 điểm	0.5
II		LÀM VĂN	4.0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề	0.25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Hình ảnh của người mẹ trong bài thơ. Hướng dẫn chấm: - Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm. - Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.	0.25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:	2.0
		* Về nội dung: - Bài thơ trải dài theo mạch cảm xúc, kết cấu đan xen giữa quá khứ và hiện tại như một hồi ức về người mẹ thân yêu của nhà thơ. - Qua hồi ức của nhà thơ, hình ảnh của người mẹ chỉ còn là chút kỷ niệm nhạt nhòa đọng lại trong tâm hồn non nớt, thơ ngây của đứa trẻ lên mười: + Mẹ thường mang áo ra phơi để áo thơm mùi nắng sau những ngày đông rét mướt. + Hình ảnh người mẹ chưa hiện lên trực tiếp mà chỉ thoáng, lung linh sau màu áo đỏ, sau lưng giậu. Đó có lẽ cũng là hình ảnh đẹp đẽ nhất, triu mến thương yêu nhất mà nhà thơ còn lưu giữ, khắc sâu trong tâm trí.	1.5

	- Hình ảnh <i>nét cười đen nhánh sau tay áo</i> gợi hình ảnh người mẹ vừa lấp lánh tỏa sáng, vừa e ấp, kín đáo trong nụ cười tươi tắn, hiền hậu, mang nét đẹp của người phụ nữ Việt Nam xưa. * Nghệ thuật: - Thể thơ bảy chữ. - Từ ngữ giản dị, mang màu sắc của làng quê Bắc bộ. - Ngắt nhịp linh hoạt, nhịp nhàng, phù hợp với tâm trạng của chủ thể trữ tình. - Giọng điệu nhẹ nhàng, tha thiết. Hướng dẫn chấm: - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,0 điểm.</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 1,75 điểm.</i> - <i>Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.</i>	0.5
	* Đánh giá chung: - Hình ảnh người mẹ trong bài thơ mang nét đẹp của người phụ nữ Việt Nam xưa. - Đó cũng chính là những dòng hồi tưởng đẹp, đầy xúc động về mẹ, qua đó thể hiện tình yêu mẹ của tác giả. Hướng dẫn chấm: - <i>Trình bày tương đương như đáp án hoặc đúng 2 ý: 0,5 điểm.</i> - <i>Trình bày được 1 ý: 0,25 điểm.</i>	0.5
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0.5
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0.5
I+II		10

.....Hết.....